

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY (KHÓA XII)
thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI)
về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động
của công ty nông, lâm nghiệp

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 16/6/2003 của Bộ Chính trị (Khóa IX) về sắp xếp, đổi mới và phát triển nông lâm trường quốc doanh; cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành đã có nhiều cố gắng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện sắp xếp, chuyển đổi, tổ chức lại hoạt động của các lâm trường quốc doanh, gắn với rà soát quy hoạch, phân công, phân cấp quản lý rừng, đất lâm nghiệp theo quy định của pháp luật đạt một số kết quả tích cực. Công tác quản lý và sử dụng quỹ đất lâm nghiệp chặt chẽ và có hiệu quả hơn, đã thực hiện tốt chủ trương giải quyết đất sản xuất cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số còn thiếu đất sản xuất, giao khoán bảo vệ rừng. Cơ bản hoàn thành việc chuyển đổi các công ty lâm nghiệp sang mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoạt động theo Luật Doanh nghiệp. Một số công ty đã xác định rõ hơn phương thức hoạt động, cơ chế quản lý; hoạt động sản xuất, kinh doanh có hiệu quả, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, giải quyết việc làm, từng bước cải thiện và nâng cao thu nhập, đời sống cho cán bộ, công nhân viên chức và người lao động, đóng góp nguồn thu ngân sách.

Tuy nhiên, thực trạng tổ chức, quản lý và hoạt động của các công ty lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh còn bộc lộ nhiều khó khăn, hạn chế. Tiến độ thực hiện giao đất, cho thuê đất sản xuất kinh doanh đối với một số công ty lâm nghiệp còn chậm. Tình hình lấn, chiếm, chuyển nhượng trái phép đất lâm nghiệp, tình trạng phá rừng còn diễn biến phức tạp. Hoạt động của các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên lâm nghiệp còn khó khăn; cơ chế quản lý, sử dụng rừng, liên kết, hợp tác đầu tư, giao khoán đất lâm nghiệp, công tác quản lý tài chính, tài sản thiếu chặt chẽ, việc tiếp cận các nguồn vốn để phát triển sản xuất kinh doanh còn gặp nhiều vướng mắc, chậm được tháo gỡ. Trình độ, năng lực quản trị doanh nghiệp của các công ty chưa đáp ứng yêu cầu, tỷ lệ lao động chưa qua đào tạo còn khá cao, việc ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh chưa nhiều; hiệu quả sản xuất kinh doanh chưa tương xứng với nguồn lực đất

đại được nhà nước giao; thu nhập của công nhân và lao động tuy được cải thiện nhưng nhìn chung còn thấp; đóng góp của các công ty lâm nghiệp trong nền kinh tế chung của tỉnh còn ít.

Những hạn chế, yếu kém nêu trên có nguyên nhân khách quan do một số cơ chế, chính sách của Trung ương còn thiếu đồng bộ, thiếu cụ thể, chưa phù hợp thực tiễn, nhưng chậm được sửa đổi bổ sung... Về chủ quan, chủ yếu là do các công ty lâm nghiệp chưa nắm chắc phương thức hoạt động, cơ chế quản lý, lúng túng trong việc tháo gỡ khó khăn cũng như tổ chức lại sản xuất, kinh doanh cho phù hợp với cơ chế quản lý mới. Năng lực quản lý của một bộ phận lãnh đạo công ty chưa đáp ứng yêu cầu. Công tác quản lý nhà nước trên một số mặt còn hạn chế, việc phối hợp giữa các ngành, các cấp để giải quyết khó khăn, vướng mắc của các công ty chưa đồng bộ, kịp thời; công tác kiểm tra, giám sát của các cấp ủy, chính quyền và các cơ quan chức năng có lúc, có nơi thiếu chặt chẽ, chưa thường xuyên.

II. YÊU CẦU, MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG TIẾP TỤC SẮP XẾP, ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG TY LÂM NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

1. Yêu cầu và mục tiêu chung

Quán triệt và thực hiện tốt các mục tiêu, quan điểm, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 30-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp. Quá trình đó, cần chú ý thực hiện tốt các mục tiêu chủ yếu sau đây:

Một là, quản lý chặt chẽ gắn với nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp thông qua việc rà soát, xác định chủ thể quản lý thực sự gắn với quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ trong quản lý, sử dụng rừng, đất lâm nghiệp tại các công ty; giải quyết cơ bản các tồn tại, vướng mắc về đất đai, nhất là đất sản xuất cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số, của người dân tại chỗ, bảo đảm ổn định xã hội, thực hiện tốt việc đổi mới quản lý và sử dụng đất đai, bảo vệ và phát triển rừng theo quy định của pháp luật.

Hai là, thực hiện sắp xếp, chuyển đổi, tổ chức lại các công ty lâm nghiệp phù hợp về quy mô, loại hình, đảm bảo hiệu quả tổng hợp về kinh tế, xã hội, môi trường sinh thái; đảm bảo hài hòa lợi ích giữa nhà nước, doanh nghiệp và người dân; cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống của người trồng rừng, người làm công tác quản lý, phát triển rừng.

Ba là, tạo chuyển biến căn bản về phương thức tổ chức quản lý và quản trị doanh nghiệp đi đôi với tổ chức lại sản xuất kinh doanh theo chuỗi giá trị hàng

hoá; từng bước xây dựng các công ty lâm nghiệp trở thành trung tâm kinh tế, khoa học công nghệ và văn hóa đối với nhân dân trong vùng, góp phần tích cực thực hiện mục tiêu xây dựng nông thôn mới trên từng địa bàn và phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh.

2. Phương hướng

- *Củng cố, phát triển công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên lâm nghiệp 100% vốn Nhà nước, quản lý chủ yếu rừng tự nhiên là rừng sản xuất chiếm từ 70% diện tích lâm phần trở lên và chưa được phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ rừng quốc tế về quản lý rừng bền vững.* Nhà nước giao, không thu tiền sử dụng đất đối với diện tích đất có rừng tự nhiên phải quản lý, bảo vệ đồng thời đảm bảo kinh phí quản lý, bảo vệ theo phương thức giao kế hoạch hằng năm. Ngoài ra, Công ty được quyền tự chủ sản xuất kinh doanh trên diện tích đất thuê, được hưởng các chính sách theo quy định của pháp luật. Tiếp tục thực hiện tốt chính sách giao khoán đất lâm nghiệp, giao khoán rừng cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số để sản xuất và quản lý bảo vệ.

- *Chuyển đổi thành công ty cổ phần đối với các công ty đang quản lý chủ yếu diện tích rừng trồng hoặc kinh doanh tổng hợp trồng rừng, chế biến, dịch vụ đang hoạt động có hiệu quả.* Công ty phải thực hiện thuê đất theo quy định, hoạt động sản xuất, kinh doanh phải phù hợp với quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Quá trình sắp xếp, chuyển đổi phải tuân thủ đúng quy định của Chính phủ. Đảm bảo doanh nghiệp sau sắp xếp, chuyển đổi có điều kiện phát triển, năng lực tài chính được tăng cường, phát huy được thế mạnh lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính và phát triển kinh doanh tổng hợp theo mô hình công ty lâm, công nghiệp và dịch vụ. Xử lý đúng quy định pháp luật đối với diện tích đất lâm nghiệp đang thực hiện giao khoán, liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư; đảm bảo lợi ích giữa Nhà nước và người nhận khoán bảo vệ, phát triển rừng.

Tùy điều kiện cụ thể và yêu cầu phát triển, xem xét thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn có từ hai thành viên trở lên để gắn kết phát triển vùng nguyên liệu với phát triển công nghiệp chế biến và thị trường, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển kinh tế lâm nghiệp bền vững, hiệu quả.

- *Thực hiện sáp nhập hoặc giải thể đối với công ty chủ yếu thực hiện nhiệm vụ quản lý hành chính, gián tiếp; phần lớn quỹ đất đang do các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đầu tư sản xuất ổn định theo các hình thức giao khoán hoặc liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư; công ty không tham gia góp vốn, không quản lý sản phẩm.* Quá trình sáp nhập hoặc giải thể phải tuân theo quy

định của Chính phủ; chú ý giải quyết diện tích đất giao khoán, liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư đang sản xuất ổn định.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tiến hành rà soát, sắp xếp, chuyển đổi mô hình quản lý; điều chỉnh, bổ sung chức năng nhiệm vụ gắn với đổi mới phương thức hoạt động của các công ty lâm nghiệp

- Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng Phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới và phát triển các công ty lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt để triển khai thực hiện theo quy định của Chính phủ.

- Tiến hành rà soát, bổ sung làm rõ chức năng nhiệm vụ của các công ty lâm nghiệp; trên cơ sở đó tiến hành việc sắp xếp, chuyển đổi mô hình quản lý gắn với đổi mới phương thức hoạt động của các công ty phù hợp với điều kiện đặc điểm của từng doanh nghiệp, theo đúng quy trình, quy định của Chính phủ, bảo đảm chặt chẽ đúng pháp luật, đạt hiệu quả cao cả về kinh tế, xã hội, môi trường, an ninh, quốc phòng.

2. Thực hiện đổi mới cơ chế quản lý, sử dụng đất

Chỉ đạo kiểm kê quỹ đất được Nhà nước giao hoặc cho các công ty thuê sản xuất kinh doanh; làm rõ các loại đất, mục đích sử dụng, diện tích đất sử dụng; các hình thức sử dụng và hiệu quả sử dụng đất; gắn rà soát với chấn chỉnh toàn diện công tác quản lý đất đai tại các công ty lâm nghiệp gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của từng địa phương. Trong đó, lưu ý thực hiện tốt các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ lập hồ sơ, thủ tục đất đai tại các công ty lâm nghiệp, đảm bảo công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thuê đất hoặc giao đất các công ty lâm nghiệp phải hoàn thành chậm nhất cuối năm 2015.

- Trên cơ sở Đề án sắp xếp, đổi mới và phát triển công ty được cấp có thẩm quyền phê duyệt, từng công ty xây dựng Phương án sử dụng đất trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Phương án sử dụng đất phải xác định rõ diện tích đất đề nghị giữ lại sử dụng theo từng loại đất, hình thức sử dụng đất, thời hạn sử dụng đất, vị trí, ranh giới đất sử dụng, lập hồ sơ thủ tục thực hiện việc giao hoặc thuê đất theo đúng quy định của Luật Đất đai.

- Đối với diện tích đất do các công ty đang quản lý nhưng qua rà soát thuộc diện phải thu hồi, giao địa phương quản lý, chuyển sang cho thuê hoặc

giao các thành phần kinh tế quản lý, sử dụng thì phải được xử lý chặt chẽ, đúng đối tượng, đúng quy định.

Trước mắt, tập trung chấn chỉnh, xử lý dứt điểm các vướng mắc, tồn tại kéo dài về quản lý, sử dụng đất tại các công ty, nhất là các trường hợp lấn, chiếm, tranh chấp, sử dụng đất không đúng mục đích; các trường hợp giao khoán đất không phù hợp quy định; các trường hợp liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư giữa công ty với các tổ chức kinh tế bên ngoài;... Đối với diện tích đất thu hồi giao về địa phương bố trí đất sản xuất cho dân, phải ưu tiên bố trí cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số, hộ dân tại chỗ đang thiếu hoặc chưa có đất sản xuất theo đúng quy định, chính sách của Trung ương, của tỉnh.

3. Đổi mới cơ chế quản lý rừng

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ cơ chế quản lý, bảo vệ, khai thác và phát triển rừng, chỉ đạo kiểm kê diện tích, hiện trạng rừng tại các công ty lâm nghiệp được Nhà nước giao quản lý, bảo vệ; rà soát cơ chế quản lý, đánh giá hiệu quả làm cơ sở thực hiện đổi mới cơ chế quản lý rừng theo hướng:

- Xây dựng phương án quản lý bảo vệ tốt diện tích rừng tự nhiên; đẩy mạnh giao khoán rừng, đất rừng cho hộ gia đình, nhất là ưu tiên các hộ đồng bào dân tộc thiểu số để quản lý, chăm sóc, bảo vệ để tạo việc làm tại chỗ, theo nguyên tắc cùng chịu trách nhiệm quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và cùng hưởng lợi.

- Đối với rừng sản xuất là rừng tự nhiên nghèo có khả năng phục hồi thì thực hiện cơ chế giao nhiệm vụ công ích; kinh phí ngân sách Nhà nước đảm bảo cho công tác quản lý, giao khoán bảo vệ trong thời gian chăm sóc, phục hồi rừng.

- Đối với rừng sản xuất là rừng trồng thì thực hiện bảo vệ và phát triển rừng theo quy chế quản lý rừng sản xuất, các hoạt động sản xuất kinh doanh thực hiện theo cơ chế thị trường; triển khai định giá rừng trồng làm cơ sở giao vốn, thực hiện cổ phần hoá, liên doanh, liên kết, thế chấp vay vốn theo quy định của Chính phủ.

4. Đẩy mạnh cơ cấu lại hoạt động sản xuất kinh doanh, trọng tâm là tổ chức lại sản xuất gắn với tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật

- Chỉ đạo đẩy mạnh phát triển trồng rừng sản xuất trên cơ sở tăng cường áp dụng tiến bộ kỹ thuật, nhất là giống, đầu tư thâm canh để tăng năng suất, chất lượng rừng phù hợp với điều kiện cụ thể từng vùng sinh thái. Chú ý phát triển các loại cây gỗ, cây đa mục đích có giá trị kinh tế cao, theo hướng trồng rừng công nghiệp, tạo vùng nguyên liệu tập trung gắn với chế biến, xuất khẩu. Thực

hiện tốt chính sách hỗ trợ các công ty lâm nghiệp triển khai các đề tài nghiên cứu, khảo nghiệm, thử nghiệm, xây dựng mô hình mới nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất theo quy định của Chính phủ.

- Triển khai kịp thời cơ chế, chính sách hỗ trợ các công ty lâm nghiệp đầu tư mới, nâng cấp cơ sở chế biến lâm sản có công nghệ hiện đại tạo chuỗi giá trị gia tăng từ sử dụng nguyên liệu tại chỗ, chế biến các mặt hàng xuất khẩu theo mô hình quản lý, sử dụng rừng bền vững; nâng tỷ lệ gỗ khai thác rừng trồng đưa vào chế biến tại chỗ, tiến tới chấm dứt tình trạng khai thác và bán rừng trồng nguyên liệu.

5. Về cơ chế tài chính

- Đẩy mạnh công tác đổi mới cơ chế quản lý tài chính tại các công ty lâm nghiệp, tập trung giải quyết tốt, xử lý dứt điểm các vấn đề về tài chính, tài sản còn tồn tại trong quá trình sắp xếp, chuyển đổi trước đây và những khó khăn vướng mắc hiện tại để tăng cường năng lực, lành mạnh hoá tài chính doanh nghiệp.

- Nhà nước bảo đảm đủ vốn điều lệ đối với doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước, vốn góp trong các doanh nghiệp nhà nước giữ cổ phần chi phối và kinh phí bảo vệ, chăm sóc, phát triển rừng tự nhiên, đo đạc, cắm mốc ranh giới của các công ty lâm nghiệp; thực hiện theo quy định của Chính phủ về chuyển nhượng vốn nhà nước trong trường hợp chuyển công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên lâm nghiệp thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.

- Tạo điều kiện để các công ty tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, dự án hỗ trợ có mục tiêu trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp.

- Thực hiện đầy đủ các cơ chế chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư, thuế đối với ngành nghề, hoạt động được hưởng ưu đãi theo quy định của pháp luật.

6. Về chính sách đối với cán bộ, công nhân và lao động

Thực hiện tốt các chính sách chế độ đối với người lao động trong quá trình sắp xếp, chuyển đổi công ty lâm nghiệp; chú trọng công tác đào tạo, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, công nhân, lao động trong các công ty lâm nghiệp.

7. Nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng và quản lý nhà nước đối với công ty lâm nghiệp

Cấp ủy, chính quyền các cấp làm tốt công tác giáo dục, tuyên truyền, nâng cao nhận thức và tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với việc sắp xếp, đổi mới và phát triển các công ty lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh. Thực hiện phân công, phân cấp làm rõ trách nhiệm quản lý nhà nước của các sở, ngành, địa phương đối với

các công ty lâm nghiệp theo quy định của pháp luật. Quan tâm củng cố, xây dựng các tổ chức đảng, đoàn thể trong công ty lâm nghiệp đảm bảo sự lãnh đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ đề ra.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Cấp ủy, chính quyền các cấp, các sở, ban, ngành liên quan tổ chức quán triệt Nghị quyết số 30-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; xây dựng Kế hoạch cụ thể, phù hợp với nhiệm vụ từng cấp, từng ngành, địa phương để tổ chức thực hiện đạt kết quả.

2. Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng phương án tổng thể sắp xếp các công ty lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy trước khi trình Chính phủ phê duyệt để triển khai thực hiện.

3. Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các Ban của Tỉnh ủy, giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện để chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Ban Kinh tế Trung ương Đảng;
- Đảng đoàn HĐND tỉnh;
- Ban cán sự Đảng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh;
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

(đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Mạnh Hùng